

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2020/HSST
Ngày: 29/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thiệu

Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Th – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Sơn T, sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: số 109 N, phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn M; Con bà: Đặng Thị Xuân T; Đã ly hôn; có 02 con sinh năm 2009; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 112 lập ngày 13/01/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 12/05/2019, hiện đang đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại trại cai nghiện ma túy số 5 – Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1979; Hộ khẩu thường trú: 36BT, phường P, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Cư trú tại: Số 4, ngách 1, phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:

không; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Đào Thị H; Có chồng Phạm Văn H (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2008; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: 02 tiền sự.

- 02 Tiền sự :

+ Ngày 08/6/2009, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 28 tháng tù (đã xóa án).

+ Tháng 8/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 9 tháng tù (chưa xóa án).

Danh chỉ bản số 111 lập ngày 13/01/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 12/05/2019. Bị công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tạm giam ngày 20/9/2019 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại :** Anh Phạm Duy H, sinh năm:1988

HKTT: Số 6 đường T, phường P, TP Ninh Bình, Ninh Bình.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/5/2019 Nguyễn Thị Thanh Th đưa cho Nguyễn Sơn T 01(một) phong bì bên trong có 04 (bốn) tờ tiền phô tô mệnh giá 100.000đ (Một trăm ngàn đồng). T thống nhất với Th đợi T tại khu vực ngõ số 4 Nguyễn Quyền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để chờ T sau khi lấy được tài sản trộm cắp.

Khoảng 10h ngày 12/05/2019, Nguyễn Sơn T thuê xe ô tô taxi nhãn hiệu Toyota Vios màu đen, BKS: 35A – 101.54 do anh Phạm Huy H điều khiển để đi từ phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội đến khu vực huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Khoảng 10h15' cùng ngày, khi đến trước ngõ số 4 Nguyễn Quyền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, T đưa 01 (một) phong bì và nhờ anh H cầm vào trong ngõ để đưa cho người nhà của T, anh H đồng ý và đi ra khỏi xe. Khi anh H đi được khoảng 5 mét, T lấy trộm chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus của anh H để trên tap – lô trong xe rồi mở cửa xe đi đến vị trí của Nguyễn Thị Thanh Th đang đợi ở gần đó để tẩu thoát thì bị

anh H phát hiện và đuổi theo. T bỏ chạy ra phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị người dân cùng lực lượng công an phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội bắt giữ và đưa về trụ sở giải quyết.

Ngoài ra cơ quan điều tra thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus 16GB màu trắng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu vàng; thu giữ của Th 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI HAYATE màu đen vàng BKS: 29Y7 - 1203. Anh H giao nộp cho cơ quan điều tra 01(một) phong bì bên trong có 04 (bốn) tờ tiền phô tô mệnh giá 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 87 ngày 17/05/2019 đối với chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu trắng mà T và Th đã trộm cắp được của anh H. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73 ngày 08/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus 16GB màu trắng, số Imei: 354385063390766, đã qua sử dụng có giá 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sơn T và Nguyễn Thị Thanh Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng: trao trả cho anh Phạm Huy H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của Th: quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe, Do vậy, ngày 11/11/2019, Cơ quan CSĐT – CAQ Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 32 /CT/VKS-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Sơn T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Sơn T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, **điểm h khoản 1 điều 52** Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu vàng, số imei:355506057792191 đã qua sử dụng. Bên trong có lắp một sim có số seri 89840409181192055637, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Sơn T có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của Th: quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Ngày 11/11/2019, Cơ quan CSĐT – CAQ Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau nên không xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h15' ngày 12/05/2019 tại trước ngõ số 4 Nguyễn Quyền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Sơn T và Nguyễn Thị Thanh Th có hành vi trộm cắp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu trắng của anh Phạm Huy H trị giá 3.300.000 đ (Ba triệu, ba trăm ngàn đồng). Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Sơn T đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Sơn T đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng trong nội bộ dân cư. Trong vụ án này, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Việc truy tố và xét xử các bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật nghiêm để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Sơn T là người trực tiếp thực hiện hành vi, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp. Còn bị cáo Th là người giúp sức cho T thực hiện hành vi, có sự thống nhất bàn bạc với T từ trước. Tuy nhiên do bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi, lợi dụng lúc anh H đi ra khỏi xe đã lấy trộm chiếc điện thoại của anh H do đó vai trò của

T cao hơn bị cáo Th. Do đó khi quyết định hình phạt cũng sẽ xem xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án để phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th. Bị cáo Th có 02 tiền án: Ngày 08/6/2009, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 28 tháng tù; Tháng 8/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 9 tháng tù. Bản án năm 2009 đã được xóa nhưng bản án năm 2017 chưa được xóa. Do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Như vậy có thể thấy bị cáo là người có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Sơn T không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Sơn T không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Người bị hại anh Phạm Duy H đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của Th: quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Ngày 11/11/2019, Cơ quan CSĐT – CAQ Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau nên không xét.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu vàng, số imei:355506057792191 đã qua sử dụng. Bên trong có lắp một sim có số seri

89840409181192055637, đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Sơn T** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T **10 (mười)** tháng tù về. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Thanh Th** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th **14 (mười bốn)** tháng tù về. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu vàng, số imei:355506057792191 đã qua sử dụng. Bên trong có lắp một sim có số seri 89840409181192055637, đã qua sử dụng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày

12/12/2019(TV:137/20) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

5. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Sơn T, Nguyễn Thị Thanh Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND P. Văn Miếu, Q.Đống Đa
- UBND P. Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA